

Bản án số: 14/2021/HS-PT

Ngày: 29-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ong Thân Thắng.

*Các thẩm phán:* Bà Trần Thị Hà; bà Nguyễn Thị Kim Dung.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Thân Mạnh Cường - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 29/01/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 336/2020/TLPT-HS ngày 23/12/2020 đối với bị cáo Trịnh Xuân Hoàng, Trần Văn Duy do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HSST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Trịnh Xuân H; Tên gọi khác: Tr; Sinh ngày 16 tháng 10 năm 2003; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không có; Bố đẻ: Trịnh Quốc V, sinh năm 1979; Mẹ đẻ: Đặng Thị H, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân: Ngày 16/4/2019, Trịnh Xuân H bị Công an huyện YT xử phạt vi phạm hành chính (phạt cảnh cáo) về hành vi Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác;

Ngày 07/10/2020, Trịnh Xuân H bị Công an huyện YT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp từ ngày 28/7/2020, tạm giam từ ngày 31/7/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt).

2. Họ và tên: Trần Văn D; Tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1986; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Tr, xã H, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Bố đẻ: Trần Văn L, sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Hà Thị H, sinh năm

1966; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1991(đã ly hôn); Con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án: Tại Bản án số 28/2018/HSST ngày 23/10/2018, Trần Văn D bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/01/2020, chưa chấp hành án phí và bồi thường dân sự;

Tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Bản án số 09/2011/HSST ngày 14/4/2011, Trần Văn D bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Ngày 10/4/2017 được miễn thi hành hình phạt bổ sung và án phí;

Ngày 25/02/2008 bị Công an huyện YT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc;

Ngày 07/10/2020, Trần Văn D bị Công an huyện YT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp từ ngày 28/7/2020, tạm giam từ ngày 31/7/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt).

\* Người đại diện hợp pháp và bào chữa của bị cáo Trịnh Xuân H là ông Trịnh Quốc V, sinh năm 1979 là bố đẻ của bị cáo H (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

\* Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Xuân H: Bà Vũ Việt Ng, sinh năm 1992. Bí thư đoàn thị trấn PX, huyện YT (xin vắng mặt)

\* **Người tham gia tố tụng khác:** Vụ án còn có 02 bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại; 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa thì vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 27/7/2020, Trần Văn D, điều khiển xe mô tô (không gắn biển kiểm soát) kèm Trịnh Xuân H, từ nhà Nguyễn Trí D1 ở thôn Th, xã ĐL, huyện YT đi thị trấn PX, huyện YT chơi. Khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố CT, thị trấn PT thì nhìn thấy anh Lê Văn H1, điều khiển xe đạp điện kèm anh Nguyễn Văn T, cùng ở thôn ĐT, xã ĐT, huyện YT đi cùng chiều phía trước, khi đó anh T cầm 02 dàn sáo điều. H bảo D “*nhìn sáo của thằng kia được không*” thì D trả lời “*nhìn cũng được*”. Sau đó D điều khiển xe mô tô kèm H bám theo xe của H1 và T. Khi đến ngã tư thị trấn PX, H1 điều khiển xe mô tô rẽ trái đi hướng thị trấn N, huyện TY. Lúc này H bảo D “*đi theo nó để lấy*”, D hiểu ý của H là chiếm đoạt 02 dàn sáo điều nên D nói “*để chặn hai thằng kia lại xem thế nào*”. Khi anh H1 và anh T đến khu vực đường thuộc tổ dân phố HHT, thị trấn PX thì anh H1 dừng xe mục đích sang bên đường để tìm mua đồ dùng về làm điều. D điều khiển

xe mô tô vượt lên và chặn phía trước đầu xe đạp điện của anh H1. H vẫn ngồi trên xe, còn D xuống xe tiến về vị trí anh H1 và anh T, D nói “*hình như hai thằng này hôm trước đánh em tao*”. Nghe thấy vậy anh H1 nói “*em có đánh ai đâu*”. Ngay lập tức D nói “*mang đây*” đồng thời dùng tay phải giật lấy 02 dàn sáo điều trên tay anh T đưa cho H và bảo “*cầm lấy*”. H không nói gì, cầm lấy 02 dàn sáo điều D đưa cho. Ngay sau đó D điều khiển xe kèm H bỏ chạy về nhà Nguyễn Trí D1. H mang 02 dàn sáo điều vừa chiếm đoạt được cất dấu 01 chiếc trong bếp, dấu 01 chiếc ngoài vườn nhà ông Nguyễn Văn Th, ở thôn T, xã ĐL, huyện YT (là bố đẻ D1 ở gần nhà D1).

Sau khi bị chiếm đoạt 02 dàn sáo điều, anh H1 và anh T đã đến nhà anh D1 hỏi nhưng D và H đều không thừa nhận việc đã chiếm đoạt sáo điều nên anh H1 và anh T đến Công an thị trấn PX, huyện YT trình báo. Cơ quan điều tra đã tạm giữ 02 dàn sáo điều nêu trên và 01 chiếc xe mô tô có số máy JA39E0825570, số khung RLHJA3902HY845399, xe không có biển kiểm soát tại nhà ông Th. Cùng ngày, Trịnh Xuân H và Trần Văn D bị Cơ quan điều tra giữ khẩn cấp.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 76/HĐĐGTS ngày 30/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện YT kết luận: Giá trị của 02 dàn sáo điều là 1.900.000 đồng (*một triệu chín trăm nghìn đồng*). Trong đó: 01 dàn sáo màu đen, ống sáo được làm bằng ống tre, mắt sáo được làm bằng gỗ, gồm 07 sáo điều được gắn trên 01 que nhựa sơn màu đen, trắng, cam, có giá trị là 1.100.000 đồng (*một triệu một trăm nghìn đồng*); 01 dàn sáo điều được sơn bóng màu vàng, ống sáo được làm bằng ống tre, mắt sáo được làm bằng gỗ, gồm 9 sáo điều được gắn trên một que tre dài 95cm, có giá trị là 800.000 đồng (*tám trăm nghìn đồng*).

Tiến hành thực nghiệm điều tra, H và D thực hiện thuần thực các động tác chiếm đoạt sáo điều của anh H1 và anh T.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS-YT, ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT đã truy tố Trịnh Xuân H và Trần Văn D về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HSST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Trịnh Xuân H và Trần Văn D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

**2. Về điều luật:**

- Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm s, khoản 1, 2 điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 50, Điều 58, khoản 1, 3, 4, 6, 7 Điều 91; khoản 4 điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Trịnh Xuân H.

- Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51; Điểm h, khoản 1, điều 52; Điều 50, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự. Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Văn D.

### **3. Về hình phạt:**

- Xử phạt: Trịnh Xuân H 13 tháng 15 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị giữ khẩn cấp 28/7/2020.

- Xử phạt: Trần Văn D 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị giữ khẩn cấp ngày 28/7/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với hai bị cáo.

Ngoài ra án sơ thẩm còn giải quyết về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

\* Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 11/11/2020 bị cáo Trần Văn D kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: mức hình phạt 18 tháng tù là cao, đề nghị TAND tỉnh Bắc Giang xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngày 24/11/2020 bị cáo Trịnh Xuân H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: mức hình phạt 13 tháng 15 ngày tù là chưa thỏa đáng, đề nghị TAND tỉnh Bắc Giang xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\* Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo D trình bày: Về tội danh “Cướp giật tài sản” bị cáo không thắc mắc gì, bị cáo bị xét xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Về hình phạt bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do kháng cáo: Hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo;

- Bị cáo H trình bày: Về tội danh “Cướp giật tài sản” bị cáo không thắc mắc gì, bị cáo bị xử là đúng người, đúng tội, không oan sai. Về hình phạt bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do kháng cáo: Hình phạt 13 tháng 15 ngày tù đối với bị cáo là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo H trình bày: Vợ chồng tôi đã ly hôn, bị cáo được giao cho mẹ nuôi. Sau đó chúng tôi đều tái hôn nên bị cáo ở với bà ngoại. Gia đình có sơ suất đã không quan tâm đầy đủ, giám sát chặt chẽ đối với bị cáo nên để xảy ra sự việc. Thời gian tới gia đình sẽ quan tâm, giáo dục bị cáo tốt hơn, không để xảy ra vi phạm nữa.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, nội dung kháng cáo của các bị cáo nêu ra, đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356- Bộ luật tố tụng hình sự 2015

không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Trần Văn D, Trịnh Xuân H. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

- Các bị cáo tranh luận:

+ Bị cáo D không có ý kiến tranh luận gì.

+ Đại diện hợp pháp, người bào chữa và bị cáo H tranh luận: Đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 51- BLHS cho bị cáo.

- Đại diện VKS đối đáp: tội “Cướp giật tài sản” là tội cấu thành hình thức, bị cáo đã lấy được sáo diều và mang về cất giấu, khi bị hại đến hỏi các bị cáo còn chối cãi, đến khi Cơ quan cảnh sát điều tra triệu tập đến làm việc mới nhận và đem trả tài sản. Như vậy hậu quả, thiệt hại tài sản đã xảy ra. Mặt khác tội “Cướp giật tài sản” không quy định về định lượng tài sản bị chiếm đoạt nên không thể áp dụng đây là trường hợp “gây thiệt hại không lớn”. Do vậy VKS giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

- Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm trình bày.

\* Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về gia đình, xã hội làm người có ích.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo và gửi đến Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333- Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về tội danh xét xử đối với bị cáo, HĐXX thấy: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 27/7/2020 tại phố HHT, thị trấn PT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Sau khi thấy anh Lê Văn H1 chở anh Nguyễn Văn T bằng xe đạp điện phía trước dừng lại chuẩn bị sang đường, Trần Văn D đi xe mô tô chở Trịnh Xuân H từ phía sau vượt lên trước chặn đầu xe của anh H1. Sau đó D xuống xe, dùng tay cướp giật 02 dàn sáo diều của anh H1 và anh T đưa cho H cầm rồi lên xe nhanh chóng điều khiển xe mô tô tẩu thoát. 02 chiếc sáo diều một chiếc màu đen của anh T, một chiếc màu vàng của anh H1 được hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận có tổng giá trị là 1.900.000đ (*một triệu chín trăm nghìn đồng*). Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1, Điều 171-BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật. Từ nội dung trên, HĐXX thấy bản án hình sự sơ thẩm số

53/2020/HSST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT đã xét xử đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát không có kháng nghị, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, HĐXX thấy:

[3.1]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm xác định bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo D phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm theo điểm h, khoản 1, Điều 52- Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3.2]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn, hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.3]. Về nhân thân bị cáo, HĐXX thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu. Bị cáo H mới 17 tuổi 25 ngày tuổi là người chưa thành niên khi thực hiện hành vi phạm tội.

[3.4]. Về đánh giá vai trò, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo, HĐXX thấy: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo H có vai trò chính là người chủ động rủ rê lôi kéo, bị cáo D có vai trò giúp sức thứ yếu. Tuy nhiên bị cáo H lại là người chưa thành niên. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử nghiêm các bị cáo trong vụ án bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này. Án sơ thẩm sau khi đánh giá toàn diện, khách quan hành vi phạm tội của bị cáo, vai trò, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đã xử phạt bị cáo H mức án 13 tháng 15 ngày tù, xử phạt bị cáo D 18 tháng tù là có căn cứ, không nặng đối với các bị cáo.

[3.5]. Tại quá trình xét xử phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Về đề nghị áp dụng điểm h, khoản 1, Điều 51- BLHS cho bị cáo của bị cáo H và người bào chữa, HĐXX thấy không có căn cứ chấp nhận như quan điểm tranh luận của đại diện VKS đã nêu là có căn cứ. Từ những nội dung trên, căn cứ quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật. HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo. Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356- Bộ luật tố tụng hình sự 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo.

[4]. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136- BLTTHS; điểm a, khoản 2, Điều 23- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo H (do ông V đại diện hợp pháp) phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 355; Điều 356- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Trần Văn D, Trịnh Xuân H.

2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

- **Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Trịnh Xuân H và Trần Văn D phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- **Về điều luật:**

+ Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; các khoản 1, 3, 4, 6, 7, Điều 91; khoản 4, Điều 98; khoản 1, Điều 101- Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333- Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Trịnh Xuân H.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 50; Điều 17; Điều 38; Điều 58- Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333- Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Trần Văn D.

- **Về hình phạt:**

+ Xử phạt: Trịnh Xuân H 13 tháng 15 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị giữ khẩn cấp 28/7/2020.

+ Xử phạt: Trần Văn D 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị giữ khẩn cấp ngày 28/7/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với hai bị cáo.

3. Án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136- Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 2, Điều 23- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Trịnh Xuân H (do ông Trịnh Quốc V đại diện hợp pháp) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9-

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA cấp sơ thẩm;
- Chi cục THADS huyện YT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Ong Thân Thắng**